

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24/2022/QĐ-UBND

An Giang, ngày 21 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ thuộc hệ thống đường địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1050/TTr-SGTVT ngày 24 tháng 5 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ thuộc hệ thống đường địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 04 tháng 7 năm 2022 và thay thế Quyết định số 07/2011/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định về quản lý, bảo trì hệ thống đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Bình

QUY ĐỊNH

Về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ thuộc hệ thống
đường địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang
(Kèm theo Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ thuộc hệ thống đường địa phương bao gồm đường tỉnh, đường huyện, đường xã, đường đô thị và đường chuyên dùng trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ thuộc hệ thống đường địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang.

Chương II

QUẢN LÝ, KHAI THÁC VÀ BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG BỘ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG

Điều 3. Yêu cầu về quản lý, khai thác, bảo trì công trình đường bộ

Yêu cầu về quản lý, khai thác, bảo trì công trình đường bộ thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ và khoản 2 Điều 1 Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ.

Điều 4. Nội dung bảo trì công trình đường bộ

Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT và khoản 3 Điều 1 Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT.

Điều 5. Trách nhiệm quản lý, khai thác vận hành và bảo trì công trình đường bộ

1. Sở Giao thông vận tải quản lý, vận hành khai thác và bảo trì đối với đường tỉnh và các tuyến đường do Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý, vận hành khai thác và bảo trì đối với đường huyện, đường đô thị (trừ những đoạn đường Quốc lộ, đường tỉnh qua khu vực đô thị), đường liên xã trên địa bàn quản lý và các tuyến đường do Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, vận hành khai thác và bảo trì đối với đường xã, đường nông thôn trên địa bàn quản lý và các tuyến đường do Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý.

Điều 6. Trách nhiệm lập quy trình bảo trì công trình đường bộ

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT và khoản 5 Điều 1 Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT.

Điều 7. Thẩm quyền phê duyệt quy trình bảo trì công trình đường bộ đối với công trình đã đưa vào khai thác

1. Sở Giao thông vận tải phê duyệt quy trình công trình trên hệ thống đường tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt quy trình công trình trên hệ thống đường huyện, đường liên xã, đường xã, đường đô thị (trừ những đoạn đường Quốc lộ, đường tỉnh qua khu vực đô thị).

3. Đối với những trường hợp không thuộc quy định tại điểm 1 và 2 khoản này, chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng công trình đường bộ chịu trách nhiệm phê duyệt quy trình bảo trì công trình.

Điều 8. Nội dung và căn cứ lập quy trình bảo trì công trình đường bộ

Thực hiện theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT và khoản 6 Điều 1 Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT.

Điều 9. Chi phí bảo trì công trình đường bộ

Thực hiện theo quy định tại Điều 26 Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT và khoản 17, 18 Điều 1 Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT.

Điều 10. Báo cáo thực hiện công tác bảo trì công trình đường bộ

1. Sở Giao thông vận tải tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện công tác quản lý, bảo trì công trình đường bộ của hệ thống đường địa phương hằng năm, chậm nhất ngày 20 tháng 12.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo Sở Giao thông vận tải kết quả thực hiện công tác quản lý, bảo trì công trình đường bộ trên địa bàn huyện quản lý hằng năm khi Sở Giao thông vận tải yêu cầu.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện kết quả thực hiện công tác quản lý, bảo trì công trình đường bộ thuộc các tuyến đường bộ được phân công, phân cấp quản lý hằng năm, chậm nhất ngày 17 tháng 12.

4. Mẫu báo cáo thực hiện theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, các chủ đầu tư, các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện bảo trì công trình xây dựng theo quy định này. Giao Sở Giao thông vận tải theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo việc thực hiện Quy định này.

2. Đối với các nội dung về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ không quy định tại Quy định này, việc triển khai công tác quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ thực hiện theo quy định tại Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT, Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.